

Bài 17

ÔN TẬP CHƯƠNG II VÀ CHƯƠNG III

Bài tập 1. Hãy khoanh tròn chữ in hoa trước ý trả lời đúng.

1. Thời đại Lý – Trần kéo dài trong khoảng thời gian
 - A. từ năm 1005 đến năm 1400.
 - B. từ cuối năm 1009 đến năm 1400.
 - C. từ năm 1010 đến năm 1400.
 - D. từ năm 1010 đến năm 1401.
2. Thời Lý tồn tại trong khoảng thời gian
 - A. từ năm 1005 đến năm 1224.
 - B. từ năm 1005 đến năm 1225.
 - C. từ cuối năm 1009 đến năm 1225.
 - D. từ năm 1009 đến năm 1226.
3. Thời Trần kéo dài trong những năm
 - A. 1225 – 1400.
 - B. 1226 – 1400.
 - C. 1225 – 1399.
 - D. 1226 – 1399.
4. Triều Hồ tồn tại trong những năm
 - A. 1399 – 1407.
 - B. 1399 – 1406.
 - C. 1401 – 1406.
 - D. 1400 – 1407.
5. Từ giữa thế kỉ X đến cuối thế kỉ XIV, quân dân Đại Việt đã phải đương đầu mấy cuộc xâm lược của phong kiến phương Bắc ?
 - A. 3 cuộc.
 - B. 4 cuộc.
 - C. 5 cuộc.
 - D. 6 cuộc.

6. Từ sau chiến thắng Bạch Đằng năm 938 đến năm 1407, nước ta đã trải qua bao nhiêu triều đại ?
 A. 4 triều đại. B. 5 triều đại. C. 6 triều đại. D. 7 triều đại.
7. Từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV, ở nước ta triều đại nào tồn tại lâu nhất ?
 A. Triều Tiền Lê. B. Triều Lý.
 C. Triều Trần. D. Triều Hồ.

Bài tập 2. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào ô trước các câu sau và giải thích ngắn gọn câu sai.

1. Vị vua đầu tiên của nhà Ngô là Ngô Quyền.
2. Ngô Quyền là người quyết định bỏ chức Tiết độ sứ của phong kiến phương Bắc.
3. Đinh Bộ Lĩnh là vị vua Việt Nam đầu tiên xưng đế.
4. Đinh Toàn là vị vua cuối cùng của nhà Đinh.
5. Lê Long Đĩnh là vị vua cuối cùng của nhà Tiền Lê.
6. Ông vua đầu tiên của nhà Lý là Lý Càn Đức.
7. Lý Chiêu Hoàng là vua cuối cùng của nhà Lý.
8. Trần Thừa là người có công sáng lập ra nhà Trần.
9. Triều Hồ tồn tại với hai ông vua là Hồ Quý Ly và Hồ Hán Thương.

Bài tập 3. Hãy điền mốc thời gian cho phù hợp với các sự kiện lịch sử Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV trong bảng sau.

Thời gian	Quốc hiệu (tên nước), Kinh đô
	Đại Cồ Việt
	Đại Việt
	Đại Ngu
	Cổ Loa (Hà Nội)
	Hoa Lư (Ninh Bình)
	Thăng Long (Hà Nội)
	Vĩnh Lộc (Thanh Hoá)

Bài tập 4. Hãy điền vào bảng thống kê dưới đây thời gian diễn ra, kết quả các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV.

Các cuộc kháng chiến	Thời gian	Kết quả
Cuộc kháng chiến do Ngô Quyền lãnh đạo		
Cuộc kháng chiến do Lê Hoàn lãnh đạo		
Cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý		
Cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên		
Lần thứ nhất		
Lần thứ hai		
Lần thứ ba		

Bài tập 5. Hãy nối ô bên phải với ô bên trái sao cho đúng với các sự kiện lịch sử.

1. làm Tiết chế chỉ huy 2 cuộc kháng chiến thời Trần	a) Ngô Quyền
2. thực hiện cuộc cải cách	b) Đinh Bộ Lĩnh
3. đặt quốc hiệu Đại Cồ Việt	c) Lê Hoàn
4. thực hiện chủ trương "tiên phát chế nhân"	d) Lý Thường Kiệt
5. lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ	e) Trần Thái Tông
6. chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán	g) Trần Quốc Tuấn
7. đánh bại quân Tống do Hầu Nhân Bảo chỉ huy	h) Hồ Quý Ly

Bài tập 6. Hãy điền vào bảng dưới đây về hệ thống hành chính nước ta từ thời Tiền Lê đến thời Trần.

Các thời kì	Hệ thống hành chính các cấp
Thời Tiền Lê	
...	

Bài tập 7. Hãy trình bày những nguyên nhân thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của quân dân ta từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV.

Bài tập 8. Nêu ý nghĩa lịch sử của các cuộc kháng chiến đó.

Bài tập 9. Em hãy nêu vài ví dụ những gương tiêu biểu về lòng yêu nước, bất khuất của các danh nhân Lý Thường Kiệt, Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn.

Bài tập 10. Tổ chức bộ máy quan lại thời Đinh – Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ có điểm gì giống và khác nhau ?

Bài tập 11. Hãy nêu tóm tắt những thành tựu nổi bật trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, nghệ thuật của nước Đại Việt thời Lý – Trần.